

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 26-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí tại thị trấn Cử Chi, huyện Cử Chi.

2. Ông Huỳnh Văn Bé;

Nơi công tác: Giáo viên Trường Công nhân kỹ thuật Cử Chi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phúc D, sinh năm 1998, tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Nhà không số, Đường 91, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, năm sinh 1961 và bà Nguyễn Thị T, năm sinh 1964; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 11/02/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Phan Thị Minh P, sinh ngày 07/9/2007 (xin vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị Hương T, sinh năm 1989 (xin vắng mặt);

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 07 Đường 91, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phúc D và Phan Thị Minh P, sinh ngày 07/9/2007 có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/8/2022, Phan Thị Minh P đi bộ đến chỗ ở của D tại nhà không số, Đường 91, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để trả điện thoại cho D. Khi P đến, D đã có hành vi ôm và hôn P, sau đó kéo áo ngoài và quần của P ra và dùng tay, miệng tiếp xúc vào ngực và bộ phận sinh dục của P. Sau đó, D dừng lại, D nói P mặc quần lại để đi về. Trong lúc cả hai đang mặc lại quần áo thì bà Phạm Thị Hương T là mẹ ruột của P cùng người nhà phát hiện và trình báo công an xã Tân Phú Trung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 106/TD.22 ngày 29/8/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phan Thị Minh P kết luận:

- Màng trinh: Không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.
- Hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.215A-2022/AND ngày 04/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Phan Thị Minh P kết luận:

- Trong các mẫu sau có hiện diện ADN người nam nhưng không đủ làm cơ sở so sánh đối chiếu với ADN của đối tượng:

- + Dấu vết trên áo lót;
- + Dấu vết trên vùng ngực áo thun;
- + Dấu vết tại mặt ngoài phần đáy quần váy;
- + Dấu vết tại mặt trong phần đáy quần váy.

- Không đủ cơ sở để kết luận ADN của Nguyễn Phúc D có hiện diện trong:

- + Dấu vết trên áo lót;
- + Dấu vết trên vùng ngực áo thun;
- + Dấu vết tại mặt ngoài phần đáy quần váy;
- + Dấu vết tại mặt trong phần đáy quần váy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo lót màu đen, 01 áo thun màu đỏ, 01 quần váy màu đen đã trả lại cho bị hại Phan Thị Minh P.

Về dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu Nguyễn Phúc D bồi thường tổn thất tinh thần.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS.CC ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Phúc D về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/8/2022, tại phòng của bị cáo Nguyễn Phúc D tại nhà không số, đường 91, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã thực hiện hành vi xâm ô đối với Phan Thị Minh P. Bị cáo dùng tay, miệng, lưỡi tiếp xúc trực tiếp hai bên vùng ngực và mặt ngoài bộ phận sinh dục của Phan Thị Minh P, sinh ngày 07/9/2007 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phúc D phạm tội “Xâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc D mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị hại và người đại diện hợp pháp bị hại xin vắng mặt và không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại là người chưa thành niên thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý nhưng bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại từ chối trợ giúp pháp lý. Do đó, Hội đồng xét xử không cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/8/2022, tại nhà không số, Đường 91, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã thực hiện hành vi xâm ô đối với Phan Thị Minh P. Cụ thể, bị cáo dùng tay, miệng, lưỡi tiếp xúc trực tiếp hai bên vùng ngực và mặt ngoài bộ phận sinh dục của Phan Thị Minh P, sinh ngày 07/9/2007 là người từ đủ 13 tuổi đến

dưới 16 tuổi. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ để thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô đối với Phan Thị Minh P. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phúc D đã phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hiện nay, tội phạm xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng gia tăng, nhiều vụ việc nghiêm trọng xảy ra gây bức xúc trong dư luận xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến thể chất, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của Phan Thị Minh P được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[5] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đã trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về dân sự:* Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc D phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2023.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Phúc D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà

